

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Thẩm phán: Ông Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Quang

Ông Vũ Xuân Đang

Ông Vũ Văn Tu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Tạ Đức Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C, sinh năm 1983 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị H; vợ Đinh Thị N, có 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự số 19/2012/HS-ST ngày 07/6/2012, TAND huyện Hoa Lư xử phạt 30 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 30/8/2013, Nguyễn Xuân C đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2024 đến ngày 14/5/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân C theo chỉ định: Ông Phan Tiến M - Luật sư văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh N (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980 (đã chết); nơi cư trú: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

+ Đại diện hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951 (là bố mẹ đẻ của bị hại). Điều cư trú tại: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (ông K, bà H đều có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1944; nơi cư trú: tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Chị Đinh Thị N, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Đức M1(vắng mặt); cháu Nguyễn Xuân M2, sinh năm 2009 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân C là con trai thứ ba của vợ chồng ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1954, bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951 và là em trai ruột của anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1980. Ông Nguyễn Xuân K có anh trai là ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1944, thường trú tại tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Sau khi bố mẹ ông K và ông T1 chết có để lại mảnh đất tại thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Do ông T1 sống cùng con trai ở phường T, thành phố T nên mảnh đất trên do gia đình ông K sử dụng. Trong đó: vợ chồng Nguyễn Xuân C cùng các con ở trong ngôi nhà mái bằng 1 tầng do vợ chồng C xây dựng năm 2016 trên một phần mảnh đất; phía bên phải hông nhà tiếp giáp với ngôi nhà cấp 4 ba gian do vợ chồng ông K xây dựng. Anh Nguyễn Xuân T chưa có vợ con nên ở cùng vợ chồng ông K trong ngôi nhà mái bằng 1 tầng; phía sau nhà cấp 4, giữa ngôi nhà của vợ chồng C, nhà cấp 4 và nhà ông K có lối đi chung liên thông nhau. Do mảnh đất bố con ông K đang sinh sống là mảnh đất của bố mẹ ông K, ông T1 để lại và căn nhà cấp 4 để không nên năm 2017, ông K cho vợ chồng ông Nguyễn Xuân T1 về ở tại gian nhà cấp 4 giáp nhà ở của Nguyễn Xuân C. Vì không đồng ý việc vợ chồng ông T1 về sinh sống ở căn nhà cấp 4 nên giữa C với ông K, anh T và ông T1 phát sinh mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Tháng 02/2024, ông T1 đã chuyển đến ở cùng con trai tại tổ B, phường T, thành phố T. Ông K giao nhà cấp 4 cho anh T trông coi, sử dụng. Do không đồng ý với quyết định của ông K nên giữa C và ông K, anh T tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau.

Khoảng 14 giờ ngày 04/5/2024, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Trịnh Viết H1, sinh năm 1966 ở thôn Đ, xã N, huyện H (nay là thành phố H), tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Xuân C về nhà thấy cửa gian nhà cấp 4 đang mở, C vào nhà nhìn thấy anh Nguyễn Xuân T đang nằm trên giường. Do không muốn cho T ở đây nên giữa C và anh T xảy ra cãi, chửi nhau; C chửi tục và đuổi cú anh T ra ngoài, sau đó C dùng tay kéo chiếc ghế băng bằng gỗ mà ông T1 kê ở giữa nhà ném ra sân trước làm ghế bị gãy. Trước hành động của C, anh T chửi C: “*đồ nát rượu, uống rượu về làm càn à*”, thì C đuổi đánh anh T; anh T bỏ chạy đến

gian buồng lòi nhà ông K thì bị C đuổi kịp dùng chân đạp một phát trúng vào đùi; anh T vào buồng đóng cửa lại. Thấy vậy, ông K, bà H và con trai của C là cháu Nguyễn Xuân M2, sinh năm 2009 đến can ngăn, C đi về phía nhà mình nhưng vẫn bực tức. C đã vào gian nhà cấp 4, ôm chần, chiếu, thang giường ném sang hông nhà, lòi đi sang nhà ông K và chửi tục, chửi đồng anh T, ông K: *“nhà chúng mày giàu, đồ của chúng mày thì cầm về”*. Lúc này, ông K và anh T đứng ở hiên nhà mình, giữa C và ông K, anh T tiếp tục cãi chửi nhau, thách thức đánh nhau; C cầm 01 thang giường dài khoảng 1m6, cạnh vuông khoảng 3,5cm ở sân đi sang hướng nhà ông K. Thấy C cầm gậy, anh T lấy 01 chày gỗ dài khoảng 44cm, đường kính 6cm, ông K cầm gậy chống đi lại của mình là 01 đoạn tre khô dài khoảng 01m, đường kính 03cm, hai bên lao vào đánh nhau, C bị rơi thang giường và bỏ chạy về phía gian nhà cấp 4 thì bị ngã, ông K đuổi theo dùng gậy tre vụt 2 - 3 phát vào vùng chân trái C gây rách ra chảy máu. Lúc này C nhặt cục thủy tinh và 3 đến 4 viên gạch ở đồng cát, cạnh bếp nhà mình ném về phía ông K nhưng không trúng; anh T hô ông K: *“ông về đi không nó ném chết”*, ông K đi về phía hướng nhà mình. Sau khi sử dụng gạch ném, C lại đến nơi vớt thang giường lấy 01 thang giường khác dài khoảng 1m6, cạnh vuông khoảng 3,5cm xông đến trước sân nhà ông K nơi ông K và anh T đang đứng tiếp tục chửi bới và dùng thang giường vụt ông K và anh T. Ông K cầm gậy tre còn anh T cầm đoạn gỗ là thang giường để chống trả, thang giường của C bị gãy nhưng chưa gãy rời, ông K dùng gậy tre vụt vào vùng tay và người C, T dùng thang giường vụt vào vùng trán C gây rách da chảy máu. C dùng chân đạp vào thang giường đang cầm làm thang giường bị gãy, C cầm đoạn thang giường gãy KT(108x5,2x3,6)cm trong tay vụt liên tiếp khoảng 2 - 3 phát chiều hướng từ trên xuống, từ phải qua trái và từ trái qua phải về phía vùng đầu và mặt anh T trong tư thế Chiến và anh T đang đứng đối diện nhau, làm anh T bị thương vùng đầu, thái dương trái, ngã gục xuống sân. Ông K tiếp tục cầm gậy tre vụt chống trả C, C quay sang cầm thang giường vụt lại, ông K bỏ chạy đến lòi đi gần chuồng chim thì ngã, C cầm thang giường vụt về phía ông K, ông K có gậy vụt và tay lên đỡ, gậy tre bị gãy. Cháu M2 thấy hai bên đánh nhau đã vào nhà lấy điện thoại gọi cho mẹ là chị Đinh Thị N biết; sau đó chạy đến phía C can ngăn và nói *“Bố không thương con à”*, C dừng lại không đánh nữa, vớt gậy xuống sân nhà ông K và về nhà, C vào nhà vệ sinh thì bị choáng và ngất, cháu M2 đã lấy khăn lau rửa máu trên người cho C.

Ông K sau khi bị đánh, đứng dậy đi về nhà hô hoán kêu cứu; bà H từ trong nhà chạy ra thấy ông K bị thương chảy máu vùng đầu và tay, anh T nằm bất tỉnh ở góc sân liền chạy sang nhà anh Nguyễn Đức M1, sinh năm 1989, là hàng xóm gần nhà kêu cứu và nói với anh M1: *“thằng C nó đánh chết thằng T rồi”*. Anh M1 chạy đến thấy anh T đang nằm bất tỉnh ở sân, còn ông K người chảy nhiều máu đang đi lại trong sân, anh M1 bế anh T vào đặt nằm trên giường tại phòng khách và kêu gọi hàng xóm đến đưa mọi người đi cấp cứu. Sau đó hàng xóm

gần nhà ông K và lực lượng Công an xã G đến đưa ông K và anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N.

Anh Nguyễn Xuân T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N từ ngày 04/5/2024 với thương tích: *“Tụ máu dưới màng cứng rộng bán cầu phải, đẩy lệch đường giữa sang trái độ III, chảy máu màng mềm, phù não rộng lan tỏa sọ não”* dẫn đến hôn mê sâu. Đến 00 giờ 10 phút ngày 06/5/2024, anh T tử vong.

Ông Nguyễn Xuân K được khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N với thương tích: *“rách da vùng trái phải, trật khớp đốt 2-3 ngón 4 tay phải”*, từ ngày 04/5/2024 đến ngày 09/5/2024 thì xuất viện.

Nguyễn Xuân C đến Bệnh viện đa khoa tỉnh N khám với thương tích: *“rách da chảy máu vùng trán dài 3cm, rách da chảy máu mu bàn chân trái”*, sau đó về nhà không điều trị tại Bệnh viện.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành các hoạt động điều tra khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định, thu thập tài liệu, chứng cứ; thu giữ vật chứng; đồng thời xác minh, triệu tập những người liên quan để làm việc làm căn cứ giải quyết vụ án theo quy định.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 17h30' ngày 04/5/2024 và thu giữ vật chứng, đồ vật liên quan như sau:**

- Hiện trường bị xáo trộn do quá trình cấp cứu các nạn nhân. Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là: khu vực nhà ở của gia đình ông Nguyễn Xuân K, có phía Bắc, phía Đông giáp đường ngõ liên xóm; phía Nam giáp khu vực nhà ở của gia đình anh Nguyễn Đức X + Nguyễn Xuân C; Phía Tây giáp khu nhà ở của ông Nguyễn Văn T2 và khu vực nhà ở của gia đình Nguyễn Xuân C có phía Nam tiếp giáp với nhà ở của ông Vũ Hồng Đ; phía Bắc tiếp giáp nhà ở ông Nguyễn Văn T2; phía Đông giáp nhà ở gia đình ông Nguyễn Đức X + ông Nguyễn Xuân K; phía Tây tiếp giáp đường liên xóm thuộc xóm Đ, thôn C, xã G, huyện G.

+ Nhà ở của gia đình ông Nguyễn Xuân K quay hướng nam, hình chữ L có KT(14x5)m; phía T sát nhà ở là công trình phụ có KT(10x4)m; Phía Đông có ao: Góc Đông Bắc là cổng vào nhà; Từ cổng đi vào là sân chặt bê tông Kt(17x4,5)m, sân kéo dài từ cổng đến trước nhà ở; liền kề với sân về phía nam là khu vực vườn; Tại góc Tây Nam của sân trước cửa có lối đi thông sang nhà Nguyễn Xuân C đổ chặt xi măng KT(17x01)m.

+ Nhà ở của gia đình Nguyễn Xuân C là nhà mái bằng một tầng, quay hướng Tây, phía trước nhà có sân; góc Tây Nam có cổng ra vào, liền kề với sân nhà phía trước là khu vực vườn, ao cá; phía Bắc là khu vực nhà ba gian để trống; phía Nam nhà ở giáp với lán xe.

- Kiểm tra tại khu vực nhà ở, sân, lối đi thông từ nhà ông K sang nhà C, vườn trước nhà phát hiện:

+ **Vị trí số 1:** Trên lối đi từ cổng vào sân nhà, tại vị trí cách tường phía Đông 0,4m nhà ông K, cách góc Đông Nam 0,7m có vết dị vật màu máu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện KT(2,5x0,8)m. Cách góc Đông Nam 0,45m sát mép tường phía đông có 01 quần cặp chun màu xám, quần ở tình trạng lộn ngược một nửa, mặt trước thân quần bám dính nhiều dị vật màu nâu tập trung nhiều ở cặp quần, mặt sau quần rải rác bám dính dị vật màu nâu đỏ; 01 áo ba lỗ màu xám, áo bị cắt tại vị trí vai áo phải và đường chỉ may hông phải, mặt trước thân áo bám dính nhiều dị vật màu nâu đỏ tập trung nhiều tại vị trí cổ áo. Tại vị trí số 1, thu mẫu niêm phong dị vật màu nâu, đỏ - **Ký hiệu A1** và bộ quần áo có đặc điểm như nêu trên;

+ **Vị trí số 2:** Vị trí bồn trồng cây trước nhà sát góc Tây Nam của bồn có 01 viên gạch đỏ KT(20x10x5)cm, bề mặt viên gạch có bám dính dị vật màu nâu đỏ. Tại Vị trí số 2, thu giữ viên gạch có đặc điểm như nêu trên - **Ký hiệu A2**.

+ **Vị trí số 3:** Trên mặt sân trước nhà ông K tại vị trí sát mép bậc lên xuống nhà cách góc Đông Nam của nhà có 02 gậy: Gậy 1 có KT(108x5,2x3,6)cm một đầu bị gãy, bề mặt gậy bám dính dị vật màu nâu đỏ; Gậy 2 có KT(555,5x5,2x3,6)cm, một đầu bị gãy, bề mặt bám dính dị vật màu đỏ. Tại Vị trí số 3, thu giữ 02 gậy có đặc điểm như nêu trên. Gậy 1 - **Ký hiệu A3.1**; Gậy 2 - **Ký hiệu A3.2**

+ **Vị trí số 4:** Trên mặt sân vị trí cách tường phía Nam 2,3m kéo dài từ vị trí số 1 đến góc sân phía Tây Nam có nhiều vết dị vật màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt KT(18x0,5)m. Tại Vị trí số 4, thu mẫu dị vật màu nâu, niêm phong - **Ký hiệu A4**;

+ **Vị trí số 5:** Trên mặt sân sát góc tường Đông Nam có 01 đoạn gỗ KT(5,2x3,5)cm, một đầu bị gãy, bề mặt bám dính dị vật màu nâu đỏ. Cách mép tường góc Đông Nam 0,8m, cách tường phía Nam 0,3m có 01 viên gạch đỏ bị vỡ KT(11,5x7,5,3,5)cm, tương ứng vị trí này trên tường phía Nam của gian lối hình chữ L cách mặt sân 2,55m có vết lún, sát xước mất lớp hồ vữa KT(3x2)cm, bề mặt bám dính dị vật màu nâu đỏ dạng gạch đỏ. Tại Vị trí số 5, thu giữ đoạn gỗ và viên gạch có đặc điểm như nêu trên;

+ **Vị trí số 6:** Trên mặt sân cách góc tường Tây Nam gian lối có bám dính dị vật màu nâu đỏ KT(1,6x1,2)m, dạng nhỏ giọt, chùi quệt. Trên diện bám dính dị vật có 01 quần đùi cặp chun màu đen, quần ở tình trạng lộn ngược ống quần trái, mặt trước thân quần bám dính nhiều bụi đất, mặt sau bám dính nhiều bụi đất và dị vật màu nâu đỏ. Tại vị trí số 6, thu giữ niêm phong dị vật màu nâu đỏ - **Ký hiệu A6** và quần đùi có đặc điểm như nêu trên;

+ **Vị trí số 7:** Tại lối đi thông từ nhà ông K và nhà C có rải rác bám dính dị vật màu nâu đỏ trên bề mặt chát xi măng KT(17x0,6)m. Tại vị trí số 7, thu giữ niêm phong dị vật màu nâu đỏ - **Ký hiệu A7**;

+ **Vị trí số 8:** Trên bờ bờ phía Nam cách tường phía Tây 3,5m có 01 gậy gỗ KT(42x5,2x3,2)cm, một đầu bị gãy, bề mặt rải rác bám dính dị vật màu nâu đỏ. . Tại vị trí số 8, thu giữ 01 gậy gỗ có đặc điểm nêu trên;

+ **Vị trí số 9:** Tại vị trí sát bờ bờ lối đi thông từ nhà ông K sang nhà C, cách tường bờ bờ sân trước cửa nhà ông K 0,6m có 01 gậy gỗ KT(106x5x3,5)cm, một đầu bị gãy, bề mặt bám dính dị vật màu nâu đỏ KT(6x6,5)cm. Tại vị trí số 9, thu giữ 01 gậy gỗ có đặc điểm nêu trên;

+ **Vị trí số 10:** Cách mép sân phía Nam 4,8m, cách bờ bờ lối đi 0,14m có 01 đoạn gậy tre dài 38cm, đường kính 3cm, trên thân gậy bám dính dị vật màu nâu đỏ. Tại vị trí số 10, thu giữ 01 gậy tre có đặc điểm nêu trên;

+ **Vị trí số 11:** Cách vị trí số 10 1,6m sát bờ bờ lối đi có diện đập gậy cây cỏ, rau trên diện KT(1,1x0,8)m, trên nhiều lá cây bám dính dị vật màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt;

+ **Vị trí số 12:** Trên nền lối đi sát bờ bờ, cách tường phía Bắc nhà C 6m là khu vực để giát giường, chiếu, thang giường trong đó có 01 thang giường bị gãy hai đầu KT(97x5,8x3,5)cm, trên thân một đầu bám dính dị vật màu nâu đỏ dạng chùy quệt KT(10x4)cm. Tại vị trí số 12, thu giữ đoạn thang giường gỗ có đặc điểm nêu trên;

+ **Vị trí số 13:** Trên vườn cách bờ bờ lối đi 2,1m, cách vị trí số 11 về hướng nam 3,3m có 01 đoạn gậy tre gãy một đầu dài 59,5m, đường kính 3cm, trên thân gậy bám dính nhiều dị vật màu nâu đỏ dạng chùy quệt. Tại vị trí số 13, thu giữ đoạn gậy tre có đặc điểm nêu trên - **Ký hiệu A13;**

+ **Vị trí số 14:** Tại bậc thềm lên xuống nhà ông K, cách tường phía Đông gian lòi 1,35m trên mặt các bậc 2, 3, 4 tính từ dưới lên và trên nền hiên nhà rải rác bám dính dị vật màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt. Tại vị trí số 14, thu giữ niêm phong dị vật màu nâu đỏ - **Ký hiệu A14;**

+ Tiến hành kiểm tra khu vực khu vực nhà ông K phát hiện từ cửa ra vào số 1 tính từ Đông sang T, mặt trong cánh cửa phía Đông tại vị trí cách nền nhà 1,3m có bám dính dị vật màu nâu đỏ dạng chùy quệt trên diện KT(10x3,5)cm; ô thoáng cửa bị nứt vỡ kính hình tròn, đường kính 3,5cm. Cửa ra vào gian lòi, dạng cửa gỗ có ô kính, trên ô kính thứ 2 cánh cửa phía Nam bị vỡ mất kính KT(16,5x6)cm. Trong phòng giam lòi tại vị trí sát cửa sổ, cách góc Đông Nam 1,6m có 01 khúc gỗ không rõ hình một đầu gãy mới dài 68cm, vị trí lớn nhất 12cm. Trên nền nhà gian lòi xuống khu bếp rải rác có nhiều mảnh kính vỡ kích thước khác nhau, mảnh lớn KT(3x2)cm. Thu giữ các mảnh kính có đặc điểm nêu trên;

- Kiểm tra tại khu vực nhà ở N, phát hiện:

+ **Vị trí số 15:** Trên nền sân phía Bắc tại góc sân Đông Nam sát khu vực bếp có 01 đồng cát, xung quanh quây gạch đỏ, phía trên phủ bạt, kiểm tra tại vị trí góc T của đồng cát cách tường phía Bắc giáp bếp 1,55m có vị trí cát in hình viên gạch KT(21x10)cm, trên mặt cát in hình viên gạch bị mất mới. Sát đồng cát về phía Bắc có rải rác các mảnh thủy tinh kích thước khác nhau dạng cốc thủy tinh, mảnh lớn nhất có hình quai cốc. Tại vị trí số 15, thu giữ các mảnh thủy tinh dạng cốc vỡ có đặc điểm nêu trên;

+ **Vị trí số 16:** Trên mặt sân trước cửa nhà C có rải rác bám dính dị vật màu nâu dạng nhỏ giọt, văng bắn KT(2,1x0,2)m. Tại vị trí số **16**, thu giữ niêm phong dị vật màu nâu đỏ - **Ký hiệu A16;**

- Mở rộng hiện trường khu nhà ở của ông Nguyễn Xuân K và khu nhà ở của Nguyễn Xuân C không phát hiện dấu vết gì đặc biệt.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra đã lập biên bản, vẽ sơ đồ, chụp ảnh hiện trường và thu giữ niêm phong các vật chứng, đồ vật mang dấu vết tội phạm tại hiện trường như nêu trên theo quy định của pháp luật.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Xuân T ngày 06/5/2024:**

Tử thi có chiều dài 1,6m, thể trạng trung bình; tử thi trong giai đoạn lạnh, hoen tử thi đang trong giai đoạn hình thành. Khám ngoài và mổ tử thi, kết quả có một số đặc điểm, dấu vết đặc trưng như sau:

- Vùng đầu: hai mắt đồng tử giãn, nhãn cầu hai bên, hai tai, miệng không tổn thương, không có dịch chảy ra; mũi có dịch màu hồng chảy ra khi thay đổi tư thế. Vùng má phải cách cánh mũi phải 03cm, cách khoé miệng 2,5cm có vết xây sát da, tụ máu KT(2,5x1,2)cm; cách vết 1,5cm có vết xây sát da, tụ máu KT(2,6x1,7)cm. Tụ máu mặt trong má phải KT(3x2)cm; vùng thái dương, gò má, tai trái có diện xây sát da, bầm tụ máu KT(13x3,8)cm, trên diện có 02 vết bầm tụ máu nằm song song nhau, cách nhau 3,8cm. Hố mắt trái bầm tụ máu, tụ máu khoé miệng bên trái KT (4x3)cm; miệng ngậm, lưỡi sau cung răng, các răng và xương hàm không tổn thương.

- Vùng cổ, lưng, mông, tay trái, chân trái không có dấu vết tổn thương; Tay phải vị trí đốt đốt 1 ngón 3 có vết tụ máu KT(0,7x0,5)cm; Chân phải mặt trước ngoài gối có vết xây sát da KT(3,5x3)cm.

- Vùng ngực: ngực phải cách bờ dưới xương đòn 09cm, sát núm vú có vết bầm tụ máu nhẹ KT(6x3)cm; ngực trái cách xương đòn 9,5cm sát núm vú có vết bầm tụ máu KT(4x2,5)cm.

- Vùng bụng: không có dấu vết tổn thương.

- Khung chậu vững, bộ phận sinh dục ngoài không tổn thương; Hệ thống xương tứ chi không có dấu vết gãy vỡ.

- Giải phẫu vùng đầu: Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương trái KT(7x6)cm. Tụ máu cơ thái dương trái KT(5x4)cm, cơ thái dương phải không tụ máu. Xương hộp sọ màu sắc đồng nhất các khe khớp liền kín, không rạn vỡ, màng cứng căng xung huyết. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải, khối máu tụ KT(10x8x2,5)cm gây chèn ép đè đẩy bán cầu đại não phải. Chảy máu màng mềm lan toả bán cầu đại não hai bên, bán cầu đại não phải có ổ dập não có KT(3x2)cm. Diện cắt não, tiểu não phân biệt rõ chất trắng, chất xám. Tiểu não không tổn thương.

- Giải phẫu cổ, ngực, bụng: Tổ chức dưới da vùng cổ không tổn thương, sụn nhĩ, sụn giáp, xương móng, xương đòn, xương ức và các xương sườn không gãy vỡ, khoang ngực hai bên không có dịch máu. Phổi hai bên không có

vết rách nhu mô, không có tụ máu, diện cắt qua nhu mô phổi xốp, không phát hiện tổn thương. Bao tim không bị rách, khoang ngoài tim chứa ít dịch, buồng tim chứa ít máu lỏng, cơ và van tim không tổn thương. Ổ bụng không có dịch máu, mạc nối liền không bị rách. Hai hố thận không tụ máu. Gan, lách, thận không tụ máu, không dập vỡ. Bàng quang có chứa nước tiểu, thành bàng quang không tổn thương. Dạ dày không có thức ăn, thành dạ dày không tổn thương.

Quá trình khám nghiệm tử thi, cơ quan điều tra đã lập biên bản, chụp ảnh, thu mẫu nước tiểu, mẫu máu niêm phong theo quy định của pháp luật để trưng cầu giám định.

*** Ngoài ra, quá trình điều tra còn thu giữ một số đồ vật, tài liệu gồm:**

- Thu mẫu máu của ông Nguyễn Xuân K, niêm phong - **Ký hiệu M1** và mẫu máu của bị cáo Nguyễn Xuân C, niêm phong - **Ký hiệu M2** để trưng cầu giám định;

- Ông Nguyễn Xuân K (bố đẻ bị hại Nguyễn Xuân T và cũng là bố đẻ bị cáo Nguyễn Xuân C) - người đại diện hợp pháp của bị hại T, giao nộp: 01 đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can C đề ngày 08/8/2024; 01 đơn đề nghị của ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị H, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C và 01 Bằng khen của UBND tỉnh N tặng thưởng ông Nguyễn Xuân K.

*** Kết quả trưng cầu giám định, định giá tài sản:**

- Ngày 06/5/2024 và ngày 26/5/2024, cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết; nồng độ cồn, ma túy trên tử thi Nguyễn Xuân T, kết quả:

+ Tại bản Kết luận giám định tử thi số 413/KLGĐTT-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận: “*Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Xuân T là do Chấn thương sọ não*”;

+ Tại các Bản Kết luận giám định số 417 và số 418/KL-KTHS-HH&MT ngày 16/5/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận: “*Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Xuân T gửi giám định không có cồn (Ethanon); Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của tử thi Nguyễn Xuân T gửi giám định*” - Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Ngày 06/11/2024, cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định đối với các đồ vật, mẫu vật, dấu vết thu tại hiện trường và trong quá trình điều tra. Tại Bản kết luận giám định số 934/KL-KTHS-SH ngày 20/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N, kết luận: “*Mẫu máu của ông Nguyễn Xuân K và Nguyễn Xuân C đều thuộc nhóm máu O; Các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A4, A6, A7, A13, A14, A16, A3.1 và A3.2 đều là máu người, không đủ cơ sở để xác định nhóm máu*”- H2 lại đối tượng giám định gồm: 01 đoạn gậy tre, KT(59,5x03)cm - Ký hiệu A13; 01 đoạn gậy gỗ, KT(108x5,2x3,6) - Ký hiệu A3.1 và 01 đoạn gậy gỗ, KT(55,5x5,2x3,6)cm - Ký hiệu A3.2.

- Ngày 09/7/2024 và ngày 25/10/2024, cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối ông Nguyễn Xuân K do bị

cáo Nguyễn Xuân C gây nên và giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối bị cáo Nguyễn Xuân C do ông Nguyễn Xuân K gây nên. Tuy nhiên: ông K, bị cáo C đều có đơn từ chối giám định và cam kết không ý kiến, khiếu kiện gì về nội dung trên.

- Ngày 05/11/2024, cơ quan điều tra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc ghế của ông Nguyễn Xuân T1 do bị cáo cố ý làm hư hỏng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố N (nay là thành phố H), kết luận: “Giá trị tài sản 01 chiếc ghế làm bằng gỗ đã qua sử dụng, phần lưng tựa và mặt ghế bị nứt sau định giá là: 200.000 đồng”.

*** Về xử lý đồ vật, tài sản, vật chứng đã thu, tạm giữ:**

Số vật chứng, vật mang dấu vết chứng minh tội phạm thu, tạm giữ trong quá trình điều tra còn lại, gồm: 01 Đoạn gậy tre, gãy một đầu, dài 59,5cm, đường kính 03cm, trên thân gậy bám dính dị vật màu nâu đỏ; 01 Đoạn gậy gỗ, kích thước (108x5,2x3,6)cm, một đầu có vết gãy; 01 đoạn gậy gỗ, kích thước (55,5x5,2x3,6)cm, trên thân gậy bám dính dị vật màu nâu đỏ; 01 quần đùi cạp chun màu xám; 01 áo ba lỗ màu xám bị cắt tại vị trí vai áo phải và đường chỉ may hông phải; 01 quần đùi cạp chun, màu đen; 01 viên gạch đỏ, kích thước (20x10x5)cm; 01 chày gỗ, dài 44cm, đường kính hai đầu chày là 06cm; 01 khúc gỗ không rõ hình thù, một đầu mới gãy, dài 68cm, chỗ lớn nhất rộng 12cm; 01 đoạn gậy gỗ, bị gãy hai đầu, kích thước (97x5,8x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ, kích thước (42x5,2x3,2)cm, một đầu bị gãy; 01 đoạn gậy gỗ, kích thước (39x5,2x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ, kích thước (106x5x3,5)cm, một đầu bị gãy; 01 viên gạch đỏ bị vỡ, kích thước (11,5x7,5x3,5)cm; Các mảnh thủy tinh dạng cốc thủy tinh vỡ, mảnh lớn nhất có hình quai cốc; Các mảnh kính vỡ, kích thước khác nhau. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định chuyển số vật chứng, đồ vật nêu trên đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Nguyễn Xuân C đã bồi thường cho gia đình bị hại anh Nguyễn Xuân T số tiền chi phí mai táng là 40.000.000 đồng; Tiền chi phí khám, điều trị của anh Nguyễn Xuân T và ông Nguyễn Xuân K là 40.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho bị hại trong vụ án là ông Nguyễn Xuân K và Nguyễn Thị H đã nhận đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu, đề nghị bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Xuân C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 01 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội “Giết người” áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội: “Giết người”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C từ 15 đến 16 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 05/5/2024.

* Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 80.000.000 đồng nên không đề nghị bồi thường gì thêm, do vậy không xem xét bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 đoạn gậy tre gãy một đầu, KT(59,5x3)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(108x5,2x3,6)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(55x5,2x3,6)cm; 01 quần đùi cạp chun màu đen; 03 mảnh kính vỡ KT(3x2)cm; 01 chày gỗ dài 44cm, đường kính 2 đầu 06cm; 01 quần đùi cạp chun màu xám; 01 áo ba lỗ màu xám; 01 khúc gỗ không rõ hình thù, một đầu mới gãy, dài 68cm, chỗ lớn nhất rộng 12cm; 01 đoạn gậy gỗ bị gãy 2 đầu KT(97x5,8x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(39x5,2x3,5)cm; 01 viên gạch đỏ bị vỡ KT(11,5x7,5x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(42x5,2x3,2)cm; 01 đoạn gậy tre KT(38x3)cm; 02 mảnh thủy tinh dạng cốc thủy tinh vỡ; 01 đoạn gậy gỗ KT(106x5x3,5)cm một đầu bị gãy; 01 viên gạch đỏ KT (20x10x5)cm.

Bị cáo Nguyễn Xuân C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân C xác định hành vi phạm tội của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội “Giết người”; theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo. Bị cáo có bố đẻ ông Nguyễn Văn K1 đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được UBND tỉnh N tặng “Bằng khen” năm 2007. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản sự việc; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể; các vật chứng đã thu giữ; các bản ảnh; tại bản kết luận giám định tử thi số 413/KLGĐTT-KTHS ngày 13/5/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N; kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố N (nay là thành phố H), Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 04/5/2024, tại khu nhà ở của gia đình ông Nguyễn Xuân K và Nguyễn Xuân C ở thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Xuất phát từ mâu thuẫn về đất đai, nhà cửa trong gia đình, sau khi đi uống rượu về đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, đánh nhau giữa Nguyễn Xuân C với ông Nguyễn Xuân K và anh Nguyễn Xuân T là anh em, bố con với nhau; C đã sử dụng khí nguy hiểm là thang giường bằng gỗ KT(108x5,2x3,6)cm vụt nhiều phát vào vùng đầu anh T gây Tụ máu dưới màng cứng rộng bán cầu phải, đẩy lệch đường giữa sang trái độ III, chảy máu màng mềm, phù não rộng lan tỏa sọ não dẫn đến hôn mê sâu, đến 00 giờ 10 phút ngày 06/5/2024, anh T tử vong do chấn thương sọ não. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân C đã phạm tội: “Giết người”, thuộc trường hợp “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Điều 123. Tội giết người.

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

...

n) Có tính chất côn đồ;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của Nguyễn Xuân C là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, tước đoạt mạng sống của anh Nguyễn Xuân T một cách trái pháp luật, gây tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương, gây tổn thương vô hạn không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại. Căn cứ vào tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo

gây ra và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[3]. Khi áp dụng mức hình phạt cần căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Xuân C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại được 80.000.000 đồng; bị cáo có bố đẻ ông Nguyễn Xuân K có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ được UBND tỉnh N tặng “Bằng khen” năm 2007; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân đã bị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 30 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” đã chấp hành xong.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy: cần xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C hình phạt tù có thời hạn, cách ly xã hội với xã hội một thời gian dài để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 80.000.000 đồng nên không đề nghị bồi thường gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 đoạn gậy tre gãy một đầu, KT(59,5x3)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(108x5,2x3,6)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(55x5,2x3,6)cm; 01 quần đùi cạp chun màu đen; 03 mảnh kính vỡ KT(3x2)cm; 01 chày gỗ dài 44cm, đường kính 2 đầu 06cm; 01 quần đùi cạp chun màu xám; 01 áo ba lỗ màu xám; 01 khúc gỗ không rõ hình thù, một đầu mới gãy, dài 68cm, chỗ lớn nhất rộng 12cm; 01 đoạn gậy gỗ bị gãy 2 đầu KT(97x5,8x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(39x5,2x3,5)cm; 01 viên gạch đỏ bị vỡ KT(11,5x7,5x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(42x5,2x3,2)cm; 01 đoạn gậy tre KT(38x3)cm; 02 mảnh thủy tinh dạng cốc thủy tinh vỡ; 01 đoạn gậy gỗ KT(106x5x3,5)cm một đầu bị gãy; 01 viên gạch đỏ KT(20x10x5)cm.

[4] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Ngoài hành vi dùng thang giường bằng gỗ đánh anh T tử vong đã bị khởi tố để điều tra. Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Xuân C còn dùng thang giường bằng gỗ đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Xuân K bị rách da vùng đầu, trật khớp đốt 2-3 ngón 4 tay phải. Tuy nhiên, ông K xác định sau khi sự việc xảy ra,

sức khỏe đã ổn định, ảnh hưởng không lớn đến sức khỏe, mặt khác trong vụ việc người gây thương tích cho ông là bị cáo C là con trai ruột của ông nên ngày 07/8/2024 ông K có đơn từ chối giám định và không yêu cầu đề nghị gì nên không đủ căn cứ xử lý đối với Nguyễn Xuân C về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 06/01/2025, Phòng K2 Công an tỉnh N căn cứ điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, an toàn xã hội; Phòng chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; Phòng chống bạo lực gia đình, xử phạt hành chính 6.500.000 đồng đối với Nguyễn Xuân C về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

- Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng chiếc ghế bằng gỗ trị giá 200.000 đồng của ông Nguyễn Xuân T1. Tuy nhiên, tài sản bị hư hỏng trị giá dưới 2.000.000 đồng; bản thân Nguyễn Xuân C chưa bị xử phạt hành chính hay xử lý hình sự về tội này nên hành vi của C không cấu thành tội “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự; mặt khác ông T1 xác định chiếc ghế cũ, sử dụng đã lâu, gần hư hỏng, giá trị không đáng kể, ông T1 không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường. Vì vậy, ngày 06/01/2025, Phòng K2 Công an tỉnh N căn cứ điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 144/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT, an toàn xã hội; Phòng chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; Phòng chống bạo lực gia đình, xử phạt hành chính 4.000.000 đồng đối với Nguyễn Xuân C về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, tổ chức”.

- Đối với hành vi gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Xuân C, kết quả điều tra xác định: quá trình xô xát đánh nhau, anh T đã dùng gậy gỗ vọt vào đầu bị cáo C gây rách da, chảy máu; ông Nguyễn Xuân K dùng gậy tre đánh vào vùng chân C gây xước da chảy máu. Tuy nhiên, bị cáo C xác định thương tích ngoài da, không đáng kể, đến nay đã lành không ảnh hưởng đến sức khỏe nên không yêu cầu đề nghị gì, đồng thời ngày 26/10/2024 C có đơn từ chối giám định và cam kết, không ý kiến khiếu nại gì về nội dung này nên không xem xét.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội: “*Giết người*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân C 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra gồm: 01 đoạn gậy tre gãy một đầu, KT(59,5x3)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(108x5,2x3,6)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(55x5,2x3,6)cm; 01 quần đùi cạp chun màu đen; 03 mảnh kính vỡ KT(3x2)cm; 01 chày gỗ dài 44cm, đường kính 2 đầu 06cm; 01 quần đùi cạp chun màu xám; 01 áo ba lỗ màu xám; 01 khúc gỗ không rõ hình thù, một đầu mới gãy, dài 68cm, chỗ lớn nhất rộng 12cm; 01 đoạn gậy gỗ bị gãy 2 đầu KT(97x5,8x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(39x5,2x3,5)cm; 01 viên gạch đỏ bị vỡ KT(11,5x7,5x3,5)cm; 01 đoạn gậy gỗ KT(42x5,2x3,2)cm; 01 đoạn gậy tre KT(38x3)cm; 02 mảnh thủy tinh dạng cốc thủy tinh vỡ; 01 đoạn gậy gỗ KT(106x5x3,5)cm một đầu bị gãy; 01 viên gạch đỏ KT (20x10x5)cm.

(Chi tiết như biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/01/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
- VKSND cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng Kiểm tra thi hành án (04 bản);
- Phòng PC02 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp

- Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Trại giam (01 bản);
 - Luật sư (01 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu hồ sơ (02 bản);
 - Lưu tòa , Tổ hành chính tư pháp (02 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

